

(Đề thi có 02 trang)

I. Đọc, hiểu (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

“ Cha mẹ nào cũng muốn con nên người. Nên người không phải là thuật ngữ giáo điều hay nói cho vui mà là chuẩn mực trong cuộc sống. Đó là kiểu sống có trước có sau; ứng xử thấu tình đạt lý; tương tác và giao tiếp lịch sự; biết kiểm soát chính mình; biết sống có ích cho mình và cộng đồng; biết thực hiện và tuân thủ những giá trị chuẩn mực... Những điều này thể hiện hằng ngày, hằng giờ thậm chí hằng phút, hằng giây qua hành vi, cử chỉ, thái độ, cách nói năng đúng mực... Tuy nhiên, sự tử tế không phải là tài sản quý theo kiểu để dành cũng không phải là món quà tự nhiên được ban tặng mà đó là hành trình làm người, hoàn thiện bản thân. Sự tử tế có được nhờ nguyên tắc của việc làm theo cái đúng đắn là bắt chước ; dựa trên quá trình rèn giũa, điều chỉnh và hoàn thiện để có những suy nghĩ, bày tỏ cảm xúc và hành vi tốt – ngay cả với nút like hay những dòng bình luận trên mạng xã hội.

Dĩ nhiên, sự tử tế cũng có thể bị chi phối rất lớn từ tiền tài, vật chất. Khi người ta sống vì kỉ, nghĩ đến lợi ích cá nhân nhiều hơn lợi ích cộng đồng, bàng quan thì cũng là lúc họ mất dần niềm tin về cái thiện, điều tốt, đẩy sự tử tế ra xa. Vì vậy, để hình thành sự tử tế cần phải có sự tác động từ gia đình, thầy cô, những bài học trong cuộc sống xã hội.”

(Trích sự tử tế không phải là món quà, TS Huỳnh Văn Sơn)

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2. Theo tác giả , sự tử tế là gì?

Câu 3. Em hiểu như thế nào về ý kiến “sự tử tế không phải là tài sản quý theo kiểu để dành cũng không phải là món quà tự nhiên được ban tặng mà đó là hành trình làm người, hoàn thiện bản thân”.

Câu 4. Em có đồng tình với quan điểm “sự tử tế cũng có thể bị chi phối rất lớn từ tiền tài, vật chất” không? Vì sao?

II. Làm văn (7.0 điểm)

Câu 1(2.0 điểm). Từ nội dung văn bản đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn(khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự tử tế trong cuộc sống.

Câu 2(5.0 điểm). Trong truyện ngắn Vợ Chồng Aphủ, nhà văn Tô Hoài viết:

“Lúc ấy đã khuya. Trong nhà ngủ yên, thì Mị trở dậy thổi lửa, ngọn lửa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở. Dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hòm má đã xám đen lại. Nhìn thấy tình cảnh thế, Mị chột nhớ đệm năm trước, A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Cơ chừng này chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi, chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết thế. A Phủ...Mị phảng phất nghĩ như vậy.

Đám than đã vạc hẳn lửa. Mị không thổi, cũng không đứng lên. Mị nhớ lại đời mình, Mị lại

tưởng tượng như có thể một lúc nào, biết đâu A Phủ chẳng đã trốn được rồi, lúc đó bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị đã cởi trói cho nó. Mị liền phải trói thay vào đấy, Mị phải chết trên cái cọc ấy. Nghĩ thế, trong tình cảnh này, làm sao Mị cũng không thấy sợ...

Lúc ấy, trong nhà tối bùng, Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ biết có người bước lại... Mị rút con dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thở phè từng hơi, không biết mê hay tỉnh. Lần lần, đến lúc gỡ được hết dây trói ở người A Phủ thì Mị cũng hốt hoảng. Mị chỉ thì thào được một tiếng “Đi ngay...”, rồi Mị nghẹn lại. A Phủ bỗng khuyu xuống không bước nổi. Nhưng trước cái chết có thể đến nơi ngay, A Phủ lại quật sức vùng lên, chạy. Mị đứng lặng trong bóng tối. Rồi Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy, chạy xuống tới lưng dốc, Mị nói, thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

– A Phủ cho tôi đi.

A Phủ chưa kịp nói, Mị lại nói:

– Ở đây thì chết mất. A Phủ chột hiệu.

Người đàn bà chệch chồng đó vừa cứu sống mình.

A Phủ nói: “Đi với tôi”. Và hai người lẳng lặng đỡ nhau lao chạy xuống dốc núi.

(Trích Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài, Ngữ văn 12, tập 2, Nxb Giáo dục Việt Nam, 2018, tr13,14)

Hãy phân tích đoạn văn, từ đó; nhận xét ngắn gọn tư tưởng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài thể hiện trong đoạn trích trên.

..... Hết.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023-2024

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận Hướng dẫn chấm: <i>- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.</i>	0,75
	2	Theo tác giả, tử tế là hành trình làm người, hoàn thiện bản thân.	0,75
	3	Ý kiến trên có nghĩa là sự tử tế mà con người có được phải nhờ vào sự thay đổi bản thân thông qua quá trình tiếp nhận những lời dạy của cha mẹ, nhà trường... hướng tới những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Sự tử tế không tự nhiên có mà do ý thức của mỗi chúng ta và được tích lũy trong quá trình chúng ta sống và trải nghiệm. <i>Diễn đạt khác hợp lí vẫn ghi điểm tối đa</i>	1,0
	4	Học sinh được đưa ra ý kiến riêng của mình là đồng tình hoặc không đồng tình, từ đó đưa ra lý lẽ thuyết phục Có thể theo hướng: Ý kiến trên đúng vì tiền tài vật chất chi phối rất nhiều tới đời sống con người. Nhiều người đam mê kiếm tiền nên đã bỏ qu những giá trị đạo đức, nhân cách để thực hiện mục đích. Điều đó làm họ mất đi sự tử tế và đôi khi làm những điều vi phạm pháp luật. <i>Trả lời đồng tình hay không đồng tình ghi 0,25 đ. Giải thích hợp lí ghi 0,25 đ</i>	0,5
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Trình bày suy nghĩ của bản thân về: ý nghĩa của sự tử tế trong cuộc sống.	2,0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn:</i> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0, 25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của sự tử tế trong cuộc sống.	0, 25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ: ý nghĩa của việc biết tạo ra cơ hội cho bản thân đối với mỗi người trong cuộc sống. Có thể theo hướng sau: <i>-Tử tế là một chuẩn mực đạo đức và là phép tắc cần giao tiếp</i>	1.0

	<p>giữa người với người, trong đó đối nhân xử thế là một giá trị nhân văn và tốt đẹp.</p> <p>- Sự tử tế giúp mỗi người sống vui vẻ, hạnh phúc, làm quan hệ giữa người với người trở nên tốt đẹp, xã hội tiến bộ, văn minh hơn. Nhờ biết sống tử tế, con người biết đồng cảm, yêu thương và sẻ chia với nhau nhiều hơn, sâu sắc hơn.</p> <p>- Phê phán những đối tượng thiếu tử tế</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p><i>* Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i></p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.</p> <p>- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.</p> <p>- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.</p>	0,25
2	<p>Phân tích đoạn trích “<i>Lúc ấy đã khuya. Trong nhà ngủ yên... A Phủ nói: “Đi với tôi”. Và hai người lẳng lặng đỡ nhau lao chạy xuống dốc núi</i>”.</p>	5,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0, 25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Nội dung và nghệ thuật trong đoạn trích “<i>Lúc ấy đã khuya. Trong nhà ngủ yên... A Phủ nói: “Đi với tôi”. Và hai người lẳng lặng đỡ nhau lao chạy xuống dốc núi</i>”. ”</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.</p> <p>- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng</p>	

	tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	
	* <i>Giới thiệu tác giả (0,25 điểm), tác phẩm và đoạn truyện (0,25 điểm)</i>	0,5
	* <i>Phân tích đoạn trích</i> - Sự đồng cảm của Mị đối với nỗi đau của Aphủ và sự căm hờn phẫn uất bởi sự độc ác của nhà Pá Tra: Nỗi đau đớn, tủi cực của Mị trong quá khứ đã giúp Mị nhận ra nỗi đau đớn, tủi cực của Aphủ đêm nay. Từ đó Mị nhận thức được nguyên nhân nỗi đau khổ của bản thân và Aphủ(0.75 đ) - Sự vùng dậy quyết liệt của Mị để cởi trói cho Aphủ cũng là cho bản thân để giải thoát thân phận nô lệ khỏi áp bức cường quyền. (0.75 đ) - Tác giả đã thành công trong việc xây dựng nhân vật sinh động, tâm lí nhân vật sâu sắc, cách kể chuyện tự nhiên; ngôn ngữ tinh tế, đậm màu sắc Tây Bắc... (0.5 đ)	2.0
	* <i>Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật.</i> Qua đoạn trích, người đọc thấy được nỗi cực khổ và sự vùng lên mạnh mẽ để dành sự sống, sự tự do của người dân lao động miền núi dưới ách thống trị của thực dân phong kiến trước cách mạng tháng tám ở nước ta. Đồng thời làm rõ giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm, thành công của nghệ thuật khắc họa nhân vật qua tâm trạng	0,5
	* <i>Nhận xét ngắn gọn tư tưởng nhân đạo</i> Tô Hoài đã thấu hiểu, đồng cảm với nỗi đau cả thể xác lẫn tinh thần, phát hiện ra vẻ đẹp tiềm ẩn của khát vọng sống, sức phản kháng mạnh mẽ của nhân vật để. Mặt khác, nhà văn lên án sự tàn bạo, ác độc của giai cấp thống trị đã tra tấn, giam cầm, đày đọa người lao động nghèo bằng nhiều hình thức <i>Mỗi ý chấm 0,25 điểm</i>	0,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> : Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5

	<p>Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của truyện ngắn Tô Hoài; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <p>- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.</p>	
Tổng điểm		10,0

.....Hết.....